

Số: 2047 /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 03 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Công ty phát triển hạ tầng Khu kinh tế trực thuộc
Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Gia Lai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 15/2025/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2025 của UBND tỉnh Gia Lai về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 670/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2025 của UBND tỉnh về việc thành lập các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Gia Lai;

Xét đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tại Tờ trình số 53/TTr-BQL ngày 11/9/2025 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 355/TTr-SNV ngày 29/9/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Công ty Phát triển hạ tầng Khu kinh tế (sau đây viết tắt là Công ty Phát triển hạ tầng) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Gia Lai, có tư cách pháp nhân, trụ sở, có con dấu riêng và tài khoản riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng thương mại để hoạt động theo quy định của pháp luật;

Công ty Phát triển hạ tầng chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp và toàn diện của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Gia Lai (sau đây gọi tắt là Ban Quản lý Khu kinh tế),

đồng thời chịu sự kiểm tra, thanh tra và hướng dẫn về chuyên môn của các cơ quan liên quan.

2. Công ty Phát triển hạ tầng có chức năng quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước do Ban Quản lý Khu kinh tế làm chủ đầu tư; quản lý, khai thác, sử dụng và thực hiện duy tu, bảo dưỡng các công trình hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, khu kinh tế, đã đầu tư được giao quản lý; tổ chức sản xuất, cung ứng các dịch vụ công ích, công cộng, dịch vụ hỗ trợ đầu tư, kinh doanh cho doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của chủ đầu tư theo quy định tại Điều 68, Điều 69 Luật Xây dựng năm 2014 và quy định của pháp luật có liên quan trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp thuộc phạm vi được giao quản lý gồm:

a) Lập kế hoạch dự án: Lập, trình phê duyệt kế hoạch thực hiện dự án hàng năm;

b) Tổ chức thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư xây dựng: Thực hiện các thủ tục liên quan đến quy hoạch xây dựng, sử dụng đất đai, tài nguyên, hạ tầng kỹ thuật và bảo vệ cảnh quan, môi trường, phòng chống cháy nổ có liên quan đến công trình xây dựng; tổ chức lập dự án theo quy định; tiếp nhận, giải ngân vốn chuẩn bị đầu tư (nếu có) và thực hiện các công việc chuẩn bị dự án khác;

c) Các nhiệm vụ thực hiện dự án: Tổ chức thực hiện khảo sát, thiết kế xây dựng và trình thẩm định, phê duyệt hoặc tổ chức thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán xây dựng (theo phân cấp); tổ chức lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng xây dựng; giám sát quá trình thực hiện; giải ngân, thanh toán theo hợp đồng xây dựng và các công việc cần thiết khác;

d) Các nhiệm vụ kết thúc xây dựng: Tổ chức nghiệm thu, bàn giao công trình hoàn thành; vận hành chạy thử; quyết toán, thanh lý hợp đồng xây dựng, quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình và bảo hành công trình; tổ chức quản lý khai thác sử dụng đối với các công trình được giao;

đ) Các nhiệm vụ quản lý tài chính và giải ngân: Tiếp nhận, giải ngân vốn theo tiến độ thực hiện dự án và hợp đồng ký kết với nhà thầu xây dựng; thực hiện chế độ quản lý tài chính, tài sản của Công ty Phát triển hạ tầng theo quy định;

e) Các nhiệm vụ hành chính, điều phối và trách nhiệm giải trình: Quản lý nhân sự Công ty Phát triển hạ tầng; thực hiện chế độ tiền lương, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý; thiết lập hệ thống thông tin nội bộ và lưu trữ thông tin; cung cấp thông tin và giải trình chính xác, kịp thời về hoạt động của Công ty Phát triển hạ tầng theo yêu cầu của người quyết định đầu tư và của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

g) Các nhiệm vụ giám sát, đánh giá và báo cáo: Thực hiện giám sát đánh giá đầu tư theo quy định pháp luật; định kỳ đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện dự án với người quyết định đầu tư, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

2. Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án gồm:

a) Tổ chức thực hiện các nội dung quản lý dự án theo quy định tại Điều 66 và Điều 67 của Luật Xây dựng năm 2014;

b) Phối hợp hoạt động với tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện dự án để bảo đảm yêu cầu về tiến độ, chất lượng, chi phí, an toàn và bảo vệ môi trường;

c) Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án khác do người quyết định đầu tư, chủ đầu tư giao hoặc ủy quyền thực hiện;

d) Nhận tư vấn quản lý dự án theo hợp đồng ký kết với các chủ đầu tư khác phù hợp với năng lực hoạt động của mình;

đ) Thực hiện giám sát thi công xây dựng công trình và các công việc tư vấn khác khi đủ điều kiện năng lực hoạt động theo quy định của pháp luật.

3. Quản lý, khai thác, sử dụng và thực hiện duy tu, bảo dưỡng các công trình hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn được giao quản lý, sử dụng sau đầu tư từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước và các dịch vụ công ích khác.

4. Cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư thuê sử dụng kết cấu hạ tầng do Nhà nước giao quản lý trong khu công nghiệp, khu kinh tế có thu tiền theo đơn giá do Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành (đối với kết cấu hạ tầng trên địa bàn được nhà nước giao quản lý).

5. Cung cấp các dịch vụ hỗ trợ đầu tư, kinh doanh cho doanh nghiệp tại khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn được giao quản lý.

6. Thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 4 Điều 51 Luật bảo vệ môi trường năm 2020; thực hiện trách nhiệm về bảo vệ môi trường trong khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung trong khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn được giao quản lý và các trách nhiệm khác có liên quan theo quy định của pháp luật.

7. Tổ chức quản lý, vận hành hệ thống xử lý nước thải và hệ thống quan trắc nước thải tự động, liên tục; thực hiện việc kiểm tra, giám sát để hệ thống vận hành đạt hiệu quả và báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ theo quy định.

8. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác do cơ quan có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức bộ máy và số lượng người làm việc của Công ty Phát triển hạ tầng

1. Lãnh đạo Công ty Phát triển hạ tầng gồm có Giám đốc và không quá 02 (hai) Phó Giám đốc.

a) Giám đốc là người đứng đầu Công ty Phát triển hạ tầng, trực tiếp quản lý điều hành, chịu trách nhiệm trước Trường ban Ban Quản lý Khu kinh tế và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Công ty.

b) Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc thực hiện một số nhiệm vụ theo sự phân công của Giám đốc. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Công ty. Các Phó Giám đốc phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Giám đốc về những nhiệm vụ được phân công hoặc ủy quyền.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho thôi chức vụ, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc, thực hiện theo quy định của Đảng, Nhà nước và theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ gồm:

a) Phòng Tổng hợp;

b) Phòng Quản lý Hạ tầng.

Trong quá trình hoạt động, tùy theo yêu cầu nhiệm vụ và khối lượng công việc được giao, Giám đốc Công ty Phát triển hạ tầng báo cáo Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế trình cấp có thẩm quyền phương án sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của Công ty phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và theo quy định của pháp luật về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Số lượng người làm việc

a) Số lượng người làm việc của Công ty Phát triển hạ tầng được xác định trên cơ sở vị trí việc làm, khối lượng công việc của từng vị trí việc làm, định mức kinh tế - kỹ thuật theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc, dự án được giao và phương án tự chủ tài chính được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Công ty Phát triển hạ tầng xây dựng Đề án vị trí việc làm (hoặc sửa đổi, bổ sung Đề án vị trí việc làm), cơ cấu chức danh nghề nghiệp trình cấp có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt theo quy định để làm cơ sở xác định số lượng người làm việc phù hợp với loại hình đơn vị sự nghiệp của đơn vị.

c) Việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, người làm việc, lao động hợp đồng của Công ty Phát triển hạ tầng căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, cơ cấu, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo quy định pháp luật và theo phân cấp quản lý viên chức của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 4. Chế độ tài chính

1. Công ty Phát triển hạ tầng thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Việc xây dựng phương án, phân loại mức độ tự chủ tài chính, trình cấp có thẩm quyền giao quyền tự chủ tài chính, phân loại mức độ tự chủ tài chính và rà soát, nâng mức độ tự chủ tài chính được thực hiện theo quy định pháp luật.

3. Công ty Phát triển hạ tầng có trách nhiệm quản lý, sử dụng các nguồn tài chính hiệu quả, bảo đảm tiết kiệm, chống tham nhũng, chống lãng phí và thực hiện đầy đủ chế độ kế toán theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Công ty Phát triển hạ tầng chịu trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Công ty theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; có trách nhiệm báo cáo Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan về tổ chức, hoạt động; xin ý kiến về những vấn đề vượt quá thẩm quyền được giao.

2. Giao Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế chỉ đạo triển khai thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định này.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Công ty Phát triển hạ tầng Khu kinh tế tỉnh Gia Lai trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Gia Lai hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế, Giám đốc Công ty Phát triển hạ tầng Khu kinh tế và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như khoản 3 Điều 6;
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước Khu vực XV;
- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (đăng tải);
- Lưu: VT, C7.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Anh Tuấn